KẾ HOẠCH BÀI DẠY NGỮ VĂN 10

**BÀI 8: THẾ GIỚI ĐA DẠNG CỦA THÔNG TIN**

**PHẦN 3. VIẾT:**

**TRẢ BÀI**

**I. MỤC TIÊU DẠY HỌC**

1. Năng lực:

- Nhân biết, phân tích và đánh giá được mức độ đạt được của một văn bản nội quy hoặc hướng dẫn nơi công cộng.

 - Có khả năng nhận biết và đề xuất giải pháp phù hợp.

- Phát triển tư duy phản biện, năng lực hợp tác, giải quyết vấn đề,…

2. Phẩm chất:

- Trung thực, dũng cảm và trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC, HỌC LIỆU**

 Thiết bị CNTT, phần mềm: Máy tính, điện thoại thông minh, Power Point, phiếu học tập…

**III. TIẾN TRÌNH TIẾT HỌC**

**A. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động học** | **Mục tiêu****dạy học** | **Nội dung****hoạt động**(của HS) | **PPDH, KTDH** | **Phương án đánh giá** |
| **Hoạt động 1:** Khởi động | Củng cố , khác sâu kiến thức cũ (yêu cầu , cách thức viết) | -h/s ghi vào phiếu học tập các bước mà nhóm mình đã triển khai để hoàn thành bài tập.-Trình bày những yêu cầu của văn bản nội qui. Văn bản hướng dẫn nơi công cộng- Những nội dung cơ bản của 1 văn bản cụ thể ( Nội qui câu lạc bộ văn học, nội qui chung cư, hướng dẫn tham quan du lịch…). | Dạy học hợp tác | GV tổ chức cho hs tự đánh giá -Vấn đáp-Vấn đáp |
| **Hoạt động 2:** Nhận xét về kết quả và yêu cầu sửa chữa bài viết. | H/S nhận biết được những ưu điểm, hạn chế trong sản phẩm của nhóm mình và biết cách sửa chữa, khắc phục. | Đối chiếu sản phẩm của mình với những yêu cầu về nội dung, hình thức, tự đánh giá được mức độ bài làm của nhóm mình.-Sửa chữa, khắc phục, hoàn thiện sản phẩm. | Trao đổi thảo luận | Quan sát, đánh giá theo mức độ đạt, chưa đạt |

B. **CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG 1:****1. Mục tiêu**: Ôn tập và củng cố kiến thức đã học, xác định được những nội dung chung và những nội dung cụ thể trong những văn bản nội quy, hướng dẫn nơi công cộng khác nhau.2**. Nội dung:**- H/s nhớ lại những yêu cầu và cách thức tiến hành viết một văn bản nội quy, hướng dẫn nơi công cộng đã học.- Quan sát, nhận xét, đánh giá các sản phẩm chính xác, khách quan.**3. Sản phẩm:**- Kiến thức cơ bản có thể chốt lại sau khi H/s thảo luận, trả lời.**4. Tổ chức thực hiện:*****Bước 1. Giao nhiệm vụ*** - GV giao bài tập cho HS. Bài tập cụ thể như sau:*Mỗi nhóm HS:** Ghi lại những yêu cầu chung của kiểu bài viết một văn bản nội quy hoăc văn bản hướng dẫn nơi công cộng.
* Ghi lại các bước tiến hành của nhóm khi thực hiện bài tập : Viết nội quy cho câu lạc bộ văn học.
* Xác định và sắp xếp những nội dung chính cần có trong văn bản nội quy , hướng dẫn nơi công cộng theo một trình tự hợp lí.

***Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ trong thời gian 15 phút**** HS thực hiện nhiệm vụ được giao.
* GV quan sát, gợi ý, hỗ trợ hs.

***Bước 3. Báo cáo, thảo luận**** Các nhóm treo sản phẩm ở vị trí cả lớp dễ quan sát và đối chiếu.
* GV tổ chức hướng dẫn hs nhận xét và thống nhất kiến thức

***Bước 4. Đánh giá, kết luận**** Dựa trên kết quả làm việc của các nhóm và sau những trao đổi thảo luận giữa gv, hs , GV chốt lại những kiến thức lí thuyết cơ bản của kiểu bài (yêu cầu, cách thức viết) và dàn ý sơ lược của văn bản nội quy, hướng dẫn văn bản nơi công cộng từ đó đưa ra tiêu chí đánh giá như sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Biểu hiện** | **Mức độ/ điểm** | **Ghi chú** |
| Hình thưc20 % (2.0 điểm) | 1. Bố cục đủ 3 phần: tên nội quy, nội dung và tên đơn vị/ tên và chức vụ người ban hành nội quy. | Không đạt | Vì …. |
| 2. Sử dụng kết hợp phương tiện ngôn ngữ và phương tiện phi ngôn ngữ hợp lí. |  |  |
| 3. Tuân thủ quy tắc chính tả, ngữ pháp. |  |  |
| 4. Hình thức trình bày khoa học, trang trí phù hợp với nội dung |  |  |
| Nội dung50% (5,0 điểm) | Tùy văn bản cụ thể GV xác định các ý chínhVD: Nội quy câu lạc bộ văn học thì cần có các ý:*+ Quy định chung: Tên goi, mục đích, hình thức hoạt động* *+ Quy định thành viên tham gia: điều kiện tham gia, thủ tục gia nhập, quyền lợi và nghĩa vụ của người tham gia.**+ Cơ cấu tổ chức và nguyên tắc hoạt động* |  |  |
| Hoạt động nhóm30% (3,0 điểm) | Chất lượng hoạt động (chất lượng sản phẩm, số lượng tham gia, thái độ, tinh thần trách nhiệm…) |  |  |
| -Cách thức tổ chức, vai trò, đóng góp của cá nhân |  | Cơ sở để chấm điểm, đánh giá cá nhân |

 |
| HOẠT ĐỘNG 2:* GV nhận xét chung và hướng dẫn hs tự đánh giá
* HS tự đánh giá và chỉnh sửa bài viết
 |